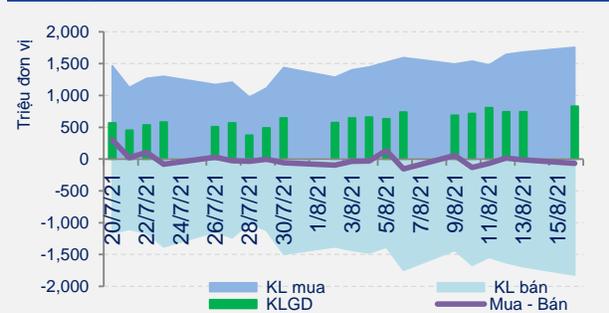


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 16/8/2021

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,370.96	343.53
% Thay đổi	↑ 1.03%	↑ 1.95%
KLGD (CP)	827,714,387	193,672,308
GTGD (tỷ đồng)	27,504.65	4,869.01
Tổng cung (CP)	1,821,066,200	259,318,300
Tổng cầu (CP)	1,755,675,300	258,511,900

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	43,005,700	2,149,728
KL mua (CP)	23,478,400	1,354,821
GT mua (tỷ đồng)	1,151.59	37.66
GT bán (tỷ đồng)	2,109.58	76.56
GT ròng (tỷ đồng)	(957.99)	(38.90)

Tương quan cung cầu HOSE

Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.89%	22.7	3.9	1.0%
Công nghiệp	↑ 1.07%	18.7	3.0	9.2%
Dầu khí	↓ -1.24%	16.2	1.8	1.8%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.29%	-	8.6	3.1%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.47%	16.7	2.5	0.6%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.10%	20.2	4.1	7.4%
Ngân hàng	↑ 2.10%	11.9	2.4	27.4%
Nguyên vật liệu	↑ 3.16%	11.8	2.6	14.3%
Tài chính	↑ 0.11%	17.8	3.5	33.8%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 1.27%	14.9	2.6	1.3%
VN - Index	↑ 1.03%	16.6	3.2	
HNX - Index	↑ 1.95%	17.3	3.8	

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tăng điểm khá tốt trong phiên đầu tuần với thanh khoản tăng mạnh. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 13,91 điểm (+1,03%) lên 1.370,96 điểm; HNX-Index tăng 6,57 điểm (+1,95%) lên 343,53 điểm. Khối lượng khớp lệnh trên hai sàn gia tăng so với phiên trước đó và tiếp tục cao hơn mức trung bình 20 phiên với 980 triệu cổ phiếu tương ứng với giá trị khớp lệnh đạt 30.546 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 485 mã tăng, 97 mã tham chiếu, 186 mã giảm. Thị trường giao dịch với sắc xanh trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu xuất hiện từ đầu phiên và được duy trì cho đến hết phiên giúp các chỉ số đồng loạt kết phiên ở gần mức cao nhất. GVR (+6,9%) là điểm nhấn khi tăng trần trong phiên hôm nay, qua đó đóng góp nhiều nhất vào mức tăng của VN-Index. Tiếp theo là những trụ cột trong ngành ngân hàng như TCB (+3,4%), MBB (+4,7%), VPB (+3,1%), VCB (+1%), BID (+1,8%), CTG (+2,3%) và những mã Large Cap khác như HPG (+1,6%), GAS (+1,3%), SSI (+5,3%)... Chiều ngược lại, VHM (-3,3%) giảm khá mạnh và kim hãm mức tăng của thị trường. Trên sàn HNX-Index, bộ đôi SHS (+7,9%) và SHB (+1%) là hai trụ chính giúp chỉ số này tăng mạnh. Sắc tím hiện diện ở nhiều mã cổ phiếu nhóm ngành chứng khoán giúp ngành này tăng trưởng ấn tượng nhất trong phiên đầu tuần với BSI (+10%), APS (+9,8%), PSI (+9,8%), TVB (+9,8%), EVS (+9,6%), CTS (+7%), FTS (+6,9%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index (+1,03%) tăng mạnh trong phiên giao đầu tuần với thanh khoản gia tăng so với phiên cuối tuần trước và tiếp tục cao hơn mức trung bình 20 phiên cho thấy lực cầu mua lên trong phiên hôm nay là thực sự tốt. Điểm trừ duy nhất là việc khối ngoại gia tăng bán ròng trên hai sàn với gần 1.000 tỷ đồng. Tuy nhiên, trên góc nhìn kỹ thuật, VN-Index vẫn chưa thể đóng cửa trên vùng kháng cự 1.370-1.375 điểm nên kịch bản nổi dài sóng hồi phục b lên quanh ngưỡng tâm lý 1.400 điểm chưa được kích hoạt. Sẽ cần theo dõi thêm để xác định xu hướng chính xác hơn. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 17/8, Vn-Index có thể giảm co và rung lắc trong vùng kháng cự 1.370-1.375 điểm. Nhà đầu tư đã chốt lời dần danh mục trong tuần qua nên dừng ngoài và quan sát thị trường trong tuần tiếp theo, chưa nên mua thêm ở vùng giá hiện tại.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

16/8/2021

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu xuất hiện từ đầu phiên và gia tăng trong phiên chiều, với mức cao nhất trong phiên tại 1.372,33 điểm. Kết phiên, VN-Index tăng 13,91 điểm (+1,03%) lên 1.370,96 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: GVR tăng 2.400 đồng, TCB tăng 1.800 đồng, MBB tăng 1.400 đồng. Ở chiều ngược lại, VHM giảm 4.000 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index cũng tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu xuất hiện từ đầu phiên và được duy trì cho đến hết phiên, với mức cao nhất trong phiên tại 343,76 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 6,57 (+1,95%) lên 343,53 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: SHS tăng 3.900 đồng, SHB tăng 300 đồng, DXS tăng 900 đồng. Ở chiều ngược lại, HTP giảm 1.900 đồng.

GIAO DỊCH KHÓI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 955,52 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 19,8 triệu cổ phiếu. VHM là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 136,8 tỷ đồng tương ứng với 1,2 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VIC với 102,9 tỷ đồng tương ứng với 924 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HSG là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 15,9 tỷ đồng tương ứng với 419 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 39,56 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 795 nghìn cổ phiếu. VND là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 22,5 tỷ đồng tương ứng với 425 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là DXP với 7,6 tỷ đồng tương ứng với 338 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, BCC là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 5,6 tỷ đồng tương ứng với 371 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Dự kiến miễn, giảm 138.000 tỷ đồng thuế, phí

Tính chung các chính sách đã được thực hiện từ đầu năm và các chính sách đề xuất bổ sung tổng số tiền thuế, phí... sẽ hỗ trợ DN, người dân là trên 138.000 tỷ đồng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm khá tốt trong phiên đầu tuần với thanh khoản gia tăng so với phiên trước đó và tiếp tục cao hơn mức trung bình 20 phiên cho thấy lực cầu mua lên trong phiên hôm nay là thực sự mạnh.

Góc nhìn về phân tích kỹ thuật là lý thuyết sóng Elliott với việc sóng tăng 5 (từ 1.000 điểm lên 1.420 điểm) đã kết thúc khi đạt đến độ dài của sóng tăng 3 (từ 780 điểm lên 1.200 điểm) với mức tăng cùng là 420 điểm.

Và với việc thị trường giảm mạnh (-4%) trong phiên 6/7 qua đó xuyên thủng hỗ trợ ngắn hạn quanh MA20 ngày với thanh khoản cao hơn trung bình 20 phiên thì thị trường đã xác nhận bước sang sóng điều chỉnh a với target của sóng a quanh ngưỡng 1.210 điểm (fibonacci retracement 50% sóng tăng 5).

Thực tế là VN-Index đã chạm đến ngưỡng 1.225 điểm trong phiên 20/7 rồi hồi phục từ đây. Với diễn biến này, có thể tạm coi sóng điều chỉnh a đã kết thúc và hiện tại đang là sóng hồi b với target đợt này trong khoảng 1.325-1.350 điểm (fibonacci retracement 50%-61,8% sóng điều chỉnh a).

Với phiên tăng ngày 9/8 thì sóng hồi phục b đã vượt qua được target theo lý thuyết trong khoảng 1.325-1.350 điểm nên hiện tại không còn mục tiêu nào cho sóng hồi này.

Và với diễn biến trong phiên hôm nay thì VN-Index có thể hướng đến ngưỡng kháng cự tâm lý 1.400 điểm nếu chỉ số này vượt qua được vùng kháng cự trong khoảng 1.370-1.375 điểm (đỉnh tuần trước) để xác nhận đi tiếp sóng hồi phục b.

Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 17/8, Vn-Index có thể giằng co và rung lắc trong vùng kháng cự 1.370-1.375 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang

Tại thời điểm 16h, giá vàng SJC được Tập đoàn Vàng bạc đá quý Doji niêm yết ở mức giá: 56,15 - 57,7 triệu đồng/lượng, không đổi ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với sáng nay.

Tỷ giá trung tâm tăng 8 đồng

Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 16/8 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 23.153 VND/USD, tăng 8 đồng so với cuối tuần qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 16 giờ, giá vàng thế giới giảm 1,55 USD/ounce tương ứng với 0,08% xuống 1.776,9 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tính tới 16 giờ, chỉ số USD Index (DXY) tăng 0,068 điểm tương ứng 0,07% lên 92,580 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1784 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,3854 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 109,36 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

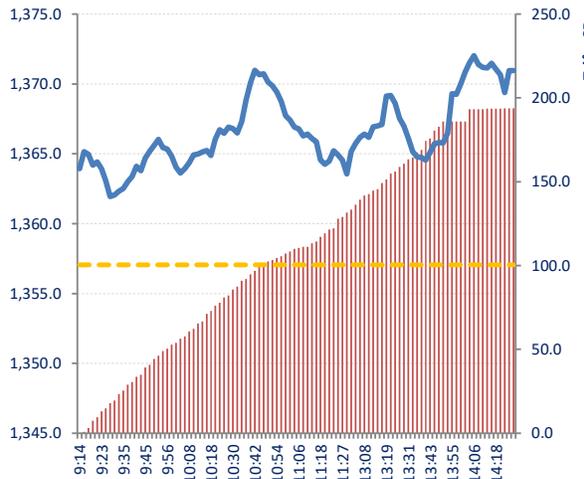
Tại thời điểm 16 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,63 USD/thùng tương ứng với 0,92% xuống 67,58 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

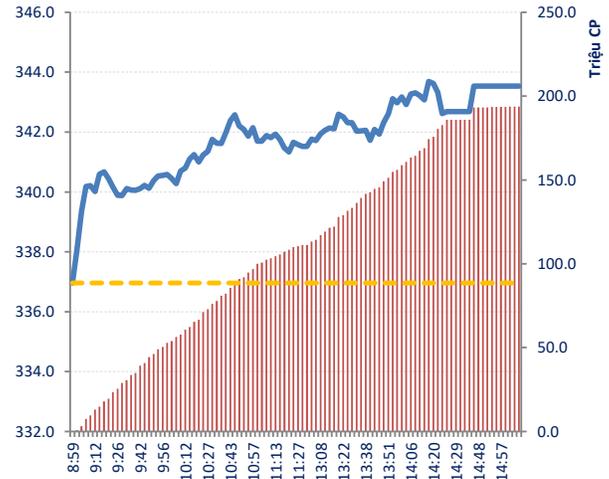
Kết thúc phiên giao dịch ngày 13/8, Dow Jones tăng 15,53 điểm tương đương 0,04% lên 35.515,38 điểm. Nasdaq tăng 6,64 điểm tương đương 0,04% lên 14.822,9 điểm. Nasdaq Composite tăng 7,17 điểm tương đương 0,16% lên 4.468 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

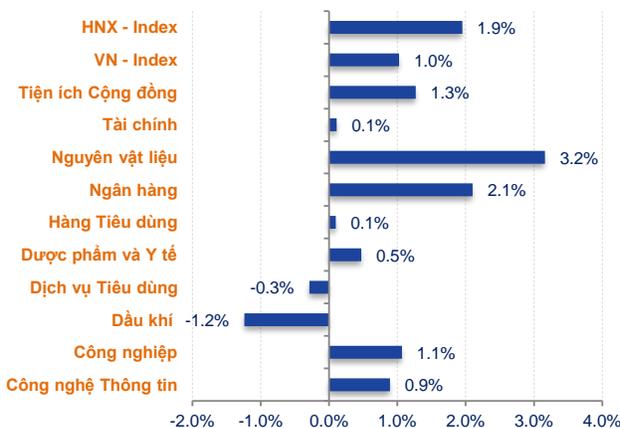
KLGD và VN-Index trong phiên



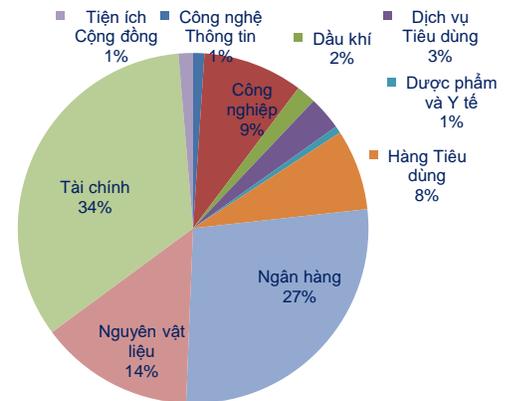
KLGD và HNX-Index trong phiên



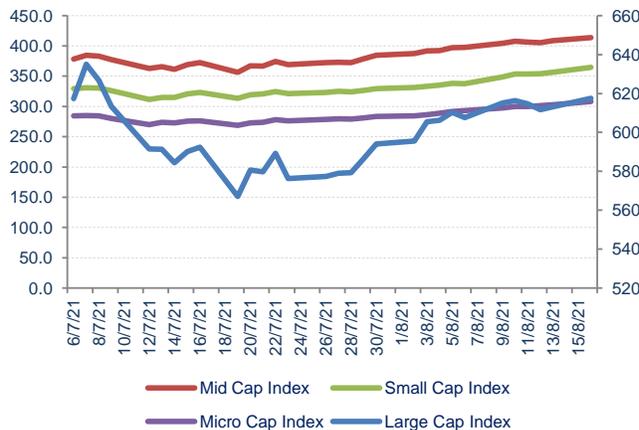
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



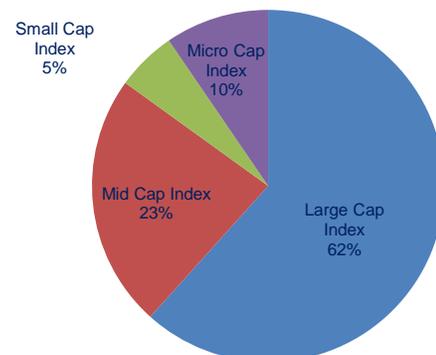
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HSG	418,800	DXG	1,701,700
2	BWE	415,300	HPG	1,649,900
3	HDB	401,600	KBC	1,457,500
4	HBC	321,400	PVT	1,388,700
5	POW	267,900	VHM	1,164,800

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	BCC	370,900	VND	425,070
2	PVS	98,400	DXP	337,600
3	PAN	60,001	NVB	132,100
4	DXS	59,000	CDN	112,900
5	IVS	54,300	NBC	111,400

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
MBB	29.60	31.00	↑ 4.73%	31,982,200
TCB	52.20	54.00	↑ 3.45%	30,599,500
KBC	35.80	37.15	↑ 3.77%	25,326,040
STB	29.70	30.30	↑ 2.02%	24,395,900
HPG	48.65	49.45	↑ 1.64%	23,822,700

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	29.00	29.30	↑ 1.03%	26,444,510
ART	9.40	10.00	↑ 6.38%	18,693,951
SHS	49.50	53.40	↑ 7.88%	16,589,816
VND	51.40	53.10	↑ 3.31%	12,986,403
PVS	26.20	26.10	↓ -0.38%	10,327,363

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TTB	6.00	6.42	0.42	↑ 7.00%
ST8	10.00	10.70	0.70	↑ 7.00%
TDP	26.45	28.30	1.85	↑ 6.99%
FUESSV30	18.30	19.58	1.28	↑ 6.99%
AGR	14.30	15.30	1.00	↑ 6.99%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HCT	12.00	13.20	1.20	↑ 10.00%
HHG	3.00	3.30	0.30	↑ 10.00%
L18	25.00	27.50	2.50	↑ 10.00%
BSI	25.00	27.50	2.50	↑ 10.00%
KTS	17.00	18.70	1.70	↑ 10.00%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TNT	10.00	9.31	-0.69	↓ -6.90%
AGM	33.25	31.00	-2.25	↓ -6.77%
HTV	17.05	15.95	-1.10	↓ -6.45%
DAH	13.60	12.75	-0.85	↓ -6.25%
PTL	7.63	7.24	-0.39	↓ -5.11%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
MIM	9.00	8.10	-0.90	↓ -10.00%
PHN	34.20	30.80	-3.40	↓ -9.94%
BBC	76.00	68.50	-7.50	↓ -9.87%
GDW	28.90	26.10	-2.80	↓ -9.69%
SIC	14.90	13.60	-1.30	↓ -8.72%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
MBB	31,982,200	20.1%	2,772	10.7	2.0
TCB	30,599,500	3250.0%	4,613	11.3	2.2
KBC	25,326,040	7.0%	1,680	21.3	1.3
STB	24,395,900	11.8%	1,918	15.5	1.8
HPG	23,822,700	39.5%	5,614	8.7	2.9

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	26,444,510	15.4%	2,007	14.4	2.1
ART	18,693,951	0.3%	32	297.3	0.8
SHS	16,589,816	30.8%	4,721	10.5	2.4
VND	12,986,403	34.3%	6,192	8.3	2.8
PVS	10,327,363	4.4%	1,212	21.6	1.0

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TTB	↑ 7.0%	1.8%	190	31.6	0.6
ST8	↑ 7.0%	3.4%	444	22.5	0.8
TDP	↑ 7.0%	15.9%	1,708	15.5	2.3
UESSV3	↑ 7.0%	N/A	N/A	N/A	N/A
AGR	↑ 7.0%	10.2%	1,004	14.2	1.4

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HCT	↑ 10.0%	0.6%	111	107.9	0.6
HHG	↑ 10.0%	-23.4%	(1,896)	-	0.4
L18	↑ 10.0%	5.1%	810	30.9	1.8
BSI	↑ 10.0%	17.7%	2,241	11.2	1.8
KTS	↑ 10.0%	3.4%	1,076	15.8	0.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HSG	418,800	47.6%	7,693	4.9	1.9
BWE	415,300	18.9%	3,579	10.4	1.9
HDB	401,600	20.5%	3,303	10.5	2.0
HBC	321,400	3.2%	583	26.7	0.9
POW	267,900	7.6%	1,017	11.1	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
BCC	370,900	8.9%	1,524	9.7	0.8
PVS	98,400	4.4%	1,212	21.6	1.0
PAN	60,001	3.6%	1,049	30.7	1.1
DXS	59,000	16.0%	2,911	9.7	1.3
IVS	54,300	4.1%	412	21.1	0.9

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VHM	394,742	36.6%	10,089	11.9	4.0
VIC	375,112	4.4%	1,727	64.2	2.6
VCB	369,404	20.6%	5,532	18.0	3.5
HPG	217,608	39.5%	5,614	8.7	2.9
VNM	187,887	31.9%	5,109	17.6	5.5

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
THD	74,235	34.1%	6,585	32.2	13.0
SHB	55,841	15.4%	2,007	14.4	2.1
VND	22,052	34.3%	6,192	8.3	2.8
VCS	19,344	42.1%	10,726	11.3	4.6
BAB	17,247	7.8%	876	26.1	2.0

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
CTS	2.90	19.5%	2,677	8.6	1.5
FTS	2.69	22.7%	3,596	13.7	2.8
ABS	2.46	7.7%	896	24.2	1.9
AGR	2.35	10.2%	1,004	14.2	1.4
VDS	2.33	31.0%	3,666	6.9	1.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
WSS	2.68	8.7%	885	9.5	0.8
ART	2.46	0.3%	32	297.3	0.8
PSI	2.44	2.9%	300	30.6	0.9
APS	2.37	22.8%	2,256	5.4	1.1
PVC	2.16	0.6%	106	88.9	0.6



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Tổ trưởng: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn
